16-11 Ất Tỵ (08-12-1965)

***ĐÔNG*** *chấn chuyển thông tỉnh mộng trần,*

***PHƯƠNG*** *tu sám hối sớm canh tân,*

***LÃO*** *khuyên nam nữ quày chơn lại,*

***TỔ*** *tổ truyền tâm, xuất chí nhơn.*

Bần Đạo chào chư môn sanh nam nữ. Thành tâm nghe dạy!

Hôm nay, Bần Đạo đến để chứng lễ sám hối của chư môn sanh và ban phước huệ cho mỗi hiền đồ sớm hoạch đắc chơn lý mà làm tròn bổn phận của quyền pháp đã trao gắn ở mỗi hiền đồ.

Nhận thấy lễ sám hối đã được kết quả hai mươi phần trăm. Tuy không trọn vẹn, nhưng bước đầu khơi nguồn xẻ rạch rồi cũng lần hồi ngọn nước từ tâm sẽ khơi rộng lạch nguồn mà tuôn chảy vượt qua những thác gành trở ngại.

Một phần lớn trong cuộc lễ sám hối còn thờ ơ, chưa thiết tha đau đớn cho tội lỗi mà tự thân, khẩu, ý của mình đã gây nhiều ngày, nhiều kiếp.

Nhơn cơ hội hồng ân chảy đến mà không cố gắng gột tẩy lòng phàm thì thiệt là uổng biết dường nào!

Các đệ tử chưa nhận được những lỗi lầm của mình đã gây ra: có nhiều mối oan gia trái chủ buộc ràng, không để cho thân mình tự do, nên mỗi ngày loanh quanh trong xó hẹp lòng trần. Nếu ngày nào các đệ tử nhận được nghiệp chướng buộc ràng làm trở ngại cho tâm hồn giải thoát mà đau buồn, xấu hổ, thì ngày ấy đã tiến sâu một đôi khoảng vào đường thanh tịnh.

Nhắc lại một chuyện: Ngày xưa, có một đạo sĩ tham thiền đứng trước bao nhiêu cảnh thử thách quyến rũ mà lòng không lay chuyển. Vị quan đại thần kia được nghe tiếng, mời người đi coi hát xướng. Người cũng đi, nhưng rốt cùng vị đại thần hỏi lại những thú vui linh hoạt trong hí trường, thì người nói không thấy, không nghe gì! Lạ vậy? Vị đại thần không tin được.

Để chứng minh bằng một cách cụ thể lòng thành thật của mình, người bảo vị đại thần: “Muốn biết rõ lòng tôi không dối trá, ngoa ngôn, thì cho tôi một người tù tử hình, rồi quan cứ tổ chức các cuộc vui ly kỳ để tôi đem người tử hình đó thí nghiệm.

Ngày ấy, vị đại thần tổ chức một cuộc vui linh động. Vị tu sĩ kia bảo người tử hình: “Ngươi bưng chén nước này, từ đây đi đến đằng kia mà không chao đổ thì ta sẽ xin án ngươi được tha bổng.”

Người tù vui mừng chắc sẽ thoát được cái chết bên lưng, bằng lòng bưng chén nước đi ngang qua đám trò múa rối đủ đờn hát ca xang, đủ cách cuốn lôi quyến rũ. Khán giả say sưa, tiếng cười, tiếng vỗ tay vang dậy mà người tù chăm chỉ bưng đi một mạch, đến nơi không chao lắc.

Kế đó, vị quan đại thần kêu người tội nhơn mà hỏi: “Lúc ngươi đi qua, có thấy gì, nghe gì không?”

Người tù trả lời: “Tôi không thấy gì cả, nghe gì cả. Quả thật vậy.”

Tại sao người tù không nghe, không thấy? Phải chăng người tù đó muốn sao cho mình khỏi chết, khỏi bị hành hình, lấy đó làm mục đích, nên còn vui gì, biết gì ngoài cái thân này, ngoài cái chén nước này. Ôi! Có phải người tù thấy được cái tội lỗi ghê gớm của mình, chỉ mong cầu thoát khỏi là hạnh phúc hơn hết chăng?

Cũng vậy đó, vì các hiền đồ chưa thấy được mình bị tội tử hình như gã tù kia mà chưa có lòng ăn năn sợ sệt, cho nên thiếu sự chủ tâm, thiếu lòng thiết tha vào đường sám hối để giải phóng cho thân, giải thoát cho linh hồn. Nếu các đệ tử nhận thấy được lòng mình là một kho tội lỗi, thì ai đâu không hết sức van lạy cầu xin.

Các mối oan trái đã sâu, thắt chặt giữa trò với con, vợ trò, cha mẹ trò, anh chị em trò, người ở và kẻ quen biết của trò. Cái ổ tội lỗi đó gây ra từ trong gia đình, gia tộc rồi mới đến làng nước, quê hương.

Vì vậy mà từ xưa nay, kẻ thù oán của trò, kẻ vay mượn của trò, là con, là chồng, là vợ, là cha mẹ, họ hàng, bậu bạn, rồi đến đoàn thể và kẻ chung quanh. Mà mối nhân duyên đó cứ kéo níu nhau từ kiếp xa xăm quá khứ đến ngày nay, rồi lôi dắt mãi cho đến kiếp sau và nhiều kiếp nữa. Cái dây oan trái đó không đoạn chặt được thì mãi cứ chằng chịt mà đưa nhau vào nẻo luân hồi.

Ở đời mạt kiếp này, ai là người thì không ai khỏi lỗi, nhích chơn, hả miệng đã gây nên tội lỗi rồi, cần gì phải hành động! Liếc trừng một cái, xủ mặt một khi, đã gieo vào lòng mình một hay nhiều hạt giống nhân quả, đã phóng vòng dây đến người, rồi sẽ báo trả với nhau.

Hôm nay, các hiền đồ được ơn Trời mở lượng từ bi, được tiếng chuông giác tỉnh mỗi chiều. Nếu ngọn thác nguy hiểm kia đã kéo các trò dừng bước mà không chịu đứng lại, thì cái chết đã đành! Sau này, đừng trách Thần Thánh không thương, Phật Trời không độ!

Lễ sám hối là một thang thuốc khử độc diệt trùng, chữa bịnh trầm kha cho các đệ tử. Nếu không ráng mà uống, không nhận là hay, thì Phật Tiên cũng ôm trán mà than. Ôi, nước mắt vì thương trò chảy xuống, cũng cam lấy lòng buồn, chớ biết sao mà cứu được! Các trò ráng, ráng đi! Thuốc có đắng mới đả thật, lời thật phải mích lòng. Nhưng không dùng lời thật, thuốc đắng này, ôi, làm sao cứu được các trò!

Chẳng những sau này các trò bị khiển trách vì tội lỗi không biết ăn năn, mà cho đến kẻ chịu trách nhiệm dìu dắt các trò là Thần, Thánh, Tiên, Phật cũng xấu hổ vì bất tài, bất lực, bị Cha Trời quở trách. Bởi Người phó thác để độ đám con cái của người, nào khác chi kẻ đi chăn chiên mà để chiên đói, chiên nhớp, chiên ghẻ và sài, chiên bị lạc mất đi, chiên bị cọp beo bắt thịt, thì sao khỏi bị chủ la rầy!

Ôi, Thần Tiên đến với các trò, nào khác kẻ chăn chiên thì làm sao khỏi buồn, khỏi khổ! Phải chi dễ dàng mạng thế mạng, thân thế thân, cũng không ngại. Ngặt đâu phải cần thế! Mà cần ở tình thương của Thượng Đế, sự sống ở nơi trò.

Ôi! Bất đắc dĩ hôm nay cũng phải cạn lời. Dầu các hiền đồ có cảm thông hay chăng, cũng làm lấy bổn phận, như mật rót vào tai, các hiền đồ cũng nên thương tình mà thương giùm cho Tiên Phật.